

Số: 20 /2008/QĐ-UBND

Hà Nội, ngày 16 tháng 4 năm 2008

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Ban hành Quy định về quản lý và sử dụng hè phố, lòng đường**  
**trên địa bàn thành phố Hà Nội**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 29/6/2001;

Căn cứ Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính ngày 01/7/2002;

Căn cứ Nghị định số 14/2003/NĐ-CP ngày 19/02/2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Giao thông đường bộ;

Căn cứ Nghị định số 39/2007/NĐ-CP ngày 19/02/2007 của Chính phủ quy định về cá nhân hoạt động thương mại một cách độc lập, thường xuyên không phải đăng ký kinh doanh;

Căn cứ Nghị quyết số 32/2007/NĐ-CP ngày 29/6/2007 của Chính phủ về một số giải pháp cấp bách nhằm kiềm chế tai nạn giao thông và ùn tắc giao thông;

Căn cứ Nghị định số 146/2007/NĐ-CP ngày 14/9/2007 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ;

Căn cứ Thông tư số 04/2008/TT-BXD ngày 20/02/2008 của Bộ Xây dựng hướng dẫn quản lý đường đô thị;

Căn cứ Nghị quyết số 08/2006/NQ-NĐ ngày 22/7/2006 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội về phân cấp một số lĩnh vực quản lý nhà nước về kinh tế - xã hội; phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách và định mức phân bổ ngân sách năm 2007;

Theo đề nghị của Liên Ngành: Sở Giao thông công chính và Công an thành phố Hà Nội tại Tờ trình số 1193/TTrLN ngày 16/11/2007,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định về quản lý và sử dụng hè phố, lòng đường trên địa bàn thành phố Hà Nội”

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 227/2006/QĐ-UBND ngày 12/12/2006 của UBND thành phố Hà Nội.

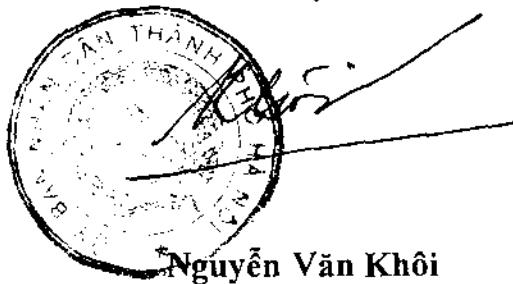
**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND Thành phố; Giám đốc các Sở, Ban, Ngành; Chủ tịch UBND các quận, huyện; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

*Nơi nhận:*

- Đ/c Bí thư Thành ủy;
- TT Thành uỷ; TT HĐND TP;
- Đ/c Chủ tịch UBND TP;
- VP Chính phủ;
- Các Bộ: XD, TP, GTVT;
- Các đ/c PCT UBND TP;
- Như Điều 3;
- CPVP, Các phòng CV;
- Trung tâm công báo; (đề đăng công báo)
- Đài PTTH Hà Nội, Các Báo: HNM, KTĐT, ANTĐ; (đề đưa tin)
- Lưu: VT, (120<sup>b</sup>).

đề  
báo  
cáo

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Khôi

Hà Nội, ngày 16 tháng 04 năm 2008

**QUY ĐỊNH**

**Về quản lý và sử dụng hè phố, lòng đường trên địa bàn thành phố Hà Nội**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 20 /2008/QĐ-UBND ngày 16/4/2008  
của UBND thành phố Hà Nội)*

**Chương I**  
**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi, đối tượng áp dụng**

- Quy định này quy định cụ thể nội dung việc quản lý và sử dụng hè phố, lòng đường tại các tuyến phố trên địa bàn thành phố Hà Nội.
- Xác định trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có chức năng quản lý và xử lý đối với các hành vi vi phạm trong việc sử dụng hè phố, lòng đường trên địa bàn Thành phố.
- Các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài khi tham gia các hoạt động quản lý và sử dụng hè phố, lòng đường trên địa bàn thành phố Hà Nội phải tuân thủ Luật Giao thông đường bộ và các nội dung của quy định này.

**Điều 2. Nguyên tắc quản lý và sử dụng hè phố, lòng đường**

- Hè phố, lòng đường là bộ phận của hệ thống cơ sở hạ tầng kỹ thuật đô thị thuộc sở hữu của Nhà nước phải được quản lý chặt chẽ theo đúng quy hoạch, chỉ giới, mốc giới; các công trình hạ tầng kỹ thuật trong phạm vi hè phố, lòng đường bao gồm các công trình cấp nước, thoát nước, điện lực, chiếu sáng, thông tin, môi trường, tuynen kỹ thuật và các công trình khác.

Hè phố, lòng đường chỉ được sử dụng cho mục đích giao thông. Khi sử dụng hè phố, lòng đường vào mục đích khác phải được phép của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và thực hiện đúng các quy định của Ủy ban nhân dân Thành phố.

- Những hành vi vi phạm quy định về quản lý và sử dụng hè phố, lòng đường bị xử phạt theo Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính. Trường hợp vi phạm

nghiêm trọng, tùy theo tính chất, phạm vi, mức độ vi phạm, có thể bị áp dụng các hình thức xử lý khác theo quy định của pháp luật.

3. Sở Giao thông công chính có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, xử lý vi phạm trong quản lý, sử dụng hè phố, lòng đường trên phạm vi toàn Thành phố và chịu trách nhiệm quản lý việc xây dựng, sử dụng, duy tu đối với đường phố đã đặt tên.

Uỷ ban nhân dân các quận, huyện có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, xử lý vi phạm trong quản lý, sử dụng hè phố, lòng đường trên địa bàn quản lý và chịu trách nhiệm quản lý việc xây dựng, sử dụng, duy tu đường phố chưa đặt tên và toàn bộ hè phố trên địa bàn.

## **Chương II** **MỘT SỐ QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

### **Điều 3. Quản lý việc sử dụng tạm thời hè phố, lòng đường để xe đạp, xe máy, ô tô**

1. Uỷ ban nhân dân Thành phố ban hành danh mục các tuyến phố cấm để xe đạp, xe máy, ô tô trên cơ sở đề nghị của Sở Giao thông công chính và Công an Thành phố.

2. Uỷ ban nhân dân quận, huyện chủ trì, phối hợp với Sở Giao thông công chính và Công an Thành phố khảo sát, thống nhất vị trí các điểm để xe tạm thời trên hè phố.

3. Các điểm để xe đạp, xe máy, ô tô tạm thời trên hè phố phải được Uỷ ban nhân dân quận, huyện cấp phép. Việc cấp phép phải theo quy định: điểm để xe phải cách nút giao thông 20m và kẻ vạch sơn; xe đạp, xe máy phải xếp thành hàng, cách mép hè 0,2m, quay đầu xe vào trong. Không được cắm cọc, chằng dây, rào chắn trên hè phố, không cản trở lối đi cho người đi bộ, sang đường.

Hạn chế sử dụng những tuyến hè phố có bê tông nhỏ hơn 3,0m để xe đạp, xe máy. Nếu sử dụng thì phải dành lối đi tối thiểu 1,5m cho người đi bộ.

4. Sở Giao thông công chính tổ chức cấp phép các điểm đỗ xe tạm trên lòng đường phải tuân thủ theo Luật Giao thông đường bộ và nội dung của quy định này.

### **Điều 4. Quản lý việc sử dụng tạm thời hè phố để kinh doanh buôn bán**

1. Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành danh mục các tuyến phố không được kinh doanh buôn bán trên hè phố theo đề nghị của Sở Giao thông công chính và Sở Thương mại.

2. Các tuyến phố không có trong danh mục không được sử dụng hè phố để kinh doanh buôn bán thì việc sử dụng tạm thời hè phố để kinh doanh buôn bán phải thực hiện theo đúng quy định của Thành phố.

**Điều 5. Quản lý việc sử dụng tạm thời hè phố để trung chuyển vật liệu phục vụ thi công, xây dựng công trình**

Việc sử dụng tạm thời hè phố để trung chuyển vật liệu phục vụ thi công xây dựng công trình phải được Ủy ban nhân dân các quận, huyện cấp phép. Thời gian sử dụng từ 22h00 đêm đến 6h00 sáng và phải đảm bảo an toàn giao thông, vệ sinh môi trường, mỹ quan đô thị. Phải dành lối đi tối thiểu 1,5m cho người đi bộ.

**Điều 6. Quản lý việc sử dụng tạm thời hè phố phục vụ việc cưới, việc tang**

1. Khi các hộ gia đình có nhu cầu sử dụng hè phố phục vụ việc cưới, việc tang, đại diện gia đình báo cáo Ủy ban nhân dân phường, thị trấn cho phép sử dụng tạm thời hè phố. Việc sử dụng tạm thời hè phố không được quá 48 giờ kể từ khi được Ủy ban nhân dân phường, thị trấn cho phép và phải dành lối đi rộng tối thiểu 1,5m cho người đi bộ.

2. Ủy ban nhân dân phường, thị trấn chịu trách nhiệm kiểm tra và xử lý các vi phạm trong việc sử dụng hè phố theo quy định.

**Điều 7. Quản lý đào, lấp hè phố, lòng đường để thi công công trình hạ tầng kỹ thuật**

1. Tổ chức, cá nhân có nhu cầu đào, lấp hè phố, lòng đường để xây lắp các công trình hạ tầng kỹ thuật, phải được Sở Giao thông công chính cấp phép và thực hiện theo các quy định hiện hành về bảo đảm trật tự đô thị, an toàn giao thông, vệ sinh môi trường và các nội dung ghi trong giấy phép.

2. Tổ chức, cá nhân đào, lấp hè phố, lòng đường phải thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn giao thông và hạn chế ảnh hưởng đến việc đi lại của người, phương tiện tham gia giao thông.

3. Sở Giao thông công chính khi cấp giấy phép đào, lấp hè phố, lòng đường, phải thông báo cho chính quyền nơi sẽ xây dựng để cùng giám sát thực

hiện; kiểm tra việc tiếp nhận hồ sơ hoàn công và chịu trách nhiệm hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn công theo giấy phép được cấp.

#### **Điều 8. Quản lý việc xây dựng, lắp đặt các công trình nổi trên hè phố, lề đường**

1. Tổ chức, cá nhân có nhu cầu xây dựng, lắp đặt các hạng mục công trình nổi, như: hệ thống hạ tầng kỹ thuật, các công trình phục vụ công cộng, phải được Sở Giao thông công chính cấp phép.

2. Tổ chức, cá nhân khi xây dựng, lắp đặt các công trình nổi trên hè phố lề đường phải thực hiện đúng nội dung ghi trong giấy phép và các quyết định về đảm bảo an toàn trật tự giao thông đô thị, vệ sinh môi trường.

Không được lắp đặt, xây dựng bục, bệ dắt xe, bậc tam cấp gây ảnh hưởng đến hoạt động của phương tiện giao thông và người đi bộ trên hè phố, lòng đường, làm mất mỹ quan đô thị.

3. Tổ chức, cá nhân khi lắp đặt mới, thay thế đường dây điện lực, thông tin liên lạc, chiếu sáng ở những tuyến phố, khu vực mà Thành phố thực hiện ngầm hóa hệ thống hạ tầng kỹ thuật, phải bố trí đi ngầm dưới hè phố, lòng đường.

#### **Điều 9. Quản lý việc lắp đặt kiốt, mái che trên hè phố**

1. Việc lắp đặt tạm thời kiốt trên hè phố để phục vụ các hoạt động du lịch, buôn bán, viễn thông phải theo đúng thiết kế mẫu, bảo đảm mỹ quan và được Sở Giao thông công chính cấp phép.

2. Tổ chức, cá nhân lắp đặt mái che mưa, che nắng phải thực hiện đúng hướng dẫn của Sở Quy hoạch - Kiến trúc về thiết kế, bảo đảm mỹ quan đô thị, không ảnh hưởng tới trật tự, an toàn giao thông.

#### **Điều 10. Quản lý việc lắp đặt biển báo hiệu giao thông trên hè phố, lề đường**

1. Sở Giao thông công chính chịu trách nhiệm quản lý việc lắp đặt các biển báo, biển chỉ dẫn giao thông, bảo đảm đúng vị trí, đúng quy định của Điều lệ Báo hiệu đường bộ.

2. Tổ chức, cá nhân khi được cấp giấy phép lắp đặt biển hiệu, biển quảng cáo, biển chỉ dẫn trên hè phố, lề đường, dài phân cách, phải thực hiện đúng các nội dung, kích thước, màu sắc, vật liệu được quy định trong giấy phép và các quy phạm pháp luật.

## **Điều 11. Quản lý công tác vệ sinh hè phố, lòng đường**

1. Tổ chức, đơn vị, hộ gia đình có trách nhiệm giữ gìn, bảo đảm vệ sinh hè phố, lòng đường và mỹ quan đô thị phía trước trụ sở cơ quan, đơn vị và nhà riêng, kịp thời ngăn chặn và thông báo tới Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn và các cơ quan chức năng những trường hợp cá nhân, tổ chức có hành vi vi phạm làm ảnh hưởng vệ sinh hè phố, lòng đường, để có biện pháp xử lý.

2. Mọi hành vi vi phạm quy định về bảo đảm vệ sinh môi trường, làm rơi vãi chất thải, nguyên liệu, vật liệu, đồ rác, phế thải ra hè phố, lòng đường phải được xử lý theo các quy định, Nghị định của Chính phủ và Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông, đô thị và vệ sinh môi trường.

## **Chương III PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM**

### **Điều 12. Trách nhiệm của các Sở, Ngành Thành phố**

#### **1. Sở Giao thông công chính**

- Quản lý Nhà nước đối với hệ thống hè phố, lòng đường; tổ chức thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm việc quản lý và sử dụng toàn bộ hè phố, lòng đường trên địa bàn Thành phố theo thẩm quyền và quy định của pháp luật.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Quy hoạch - Kiến trúc nghiên cứu, lập quy hoạch hệ thống giao thông tĩnh trên địa bàn Thành phố.

- Lập và thực hiện kế hoạch đầu tư xây dựng, duy tu, bảo dưỡng, quản lý chất lượng lòng đường các tuyến phố do Sở Giao thông công chính quản lý; tổ chức giao thông và thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn giao thông trên địa bàn Thành phố.

- Cấp các loại giấy phép: đào hè, đường để thi công công trình; xây dựng, lắp đặt các công trình trên hè phố, lề đường; lắp đặt kí ốt tạm thời trên hè phố; tạm thời sử dụng lòng đường để đỗ xe. Chịu trách nhiệm tổ chức kiểm tra sau cấp phép, xử lý vi phạm theo thẩm quyền và quy định của pháp luật trên địa bàn Thành phố. Khi cấp phép phải gửi cho UBND quận, huyện, phường, xã, thị trấn trên địa bàn để cùng kiểm tra, giám sát và xử lý theo thẩm quyền.

#### **2. Công an Thành phố**

Chi đạo lực lượng Công an phối hợp với các lực lượng của Sở Giao thông công chính và Ủy ban nhân dân các quận, huyện kiểm tra, xử lý kịp thời các vi phạm theo quy định của pháp luật.

### 3. Cục Thuế và Sở Tài chính

Cục Thuế chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính hướng dẫn mức thu phí, mức xử phạt, tem phạt, quản lý và sử dụng các khoản tiền phạt theo quy định của pháp luật.

### 4. Sở Văn hóa thông tin và các cơ quan báo, đài Thành phố

Sở Văn hóa Thông tin chủ trì, phối hợp với Sở Giao thông công chính, Công an Thành phố, Uỷ ban nhân dân các quận, huyện và các cơ quan truyền thông tổ chức tuyên truyền, phổ biến đầy đủ nội dung Quy định này trên các phương tiện thông tin đại chúng để nhân dân, các cơ quan, đơn vị, tổ chức biết, thực hiện.

## **Điều 13. Trách nhiệm của Uỷ ban nhân dân các quận, huyện**

1. Phối hợp với Sở Văn hóa Thông tin tổ chức tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn nội dung của Quy định này và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan trên địa bàn quản lý.

2. Cấp các giấy phép: Tạm thời sử dụng hè phố để xe đạp, xe máy, ô tô, trung chuyển vật liệu xây dựng. Chịu trách nhiệm tổ chức kiểm tra sau cấp phép, xử lý vi phạm theo thẩm quyền và quy định của pháp luật trên địa bàn quản lý. Khi cấp phép phải gửi cho Sở Giao thông công chính, UBND phường, xã, thị trấn để cùng kiểm tra, giám sát và xử lý theo thẩm quyền.

3. Chủ trì, phối hợp với Sở Giao thông công chính và Công an Thành phố xác định các điểm để xe đạp, xe máy, ô tô tạm thời trên hè phố thuộc địa bàn quản lý.

4. Lập và thực hiện kế hoạch đầu tư xây dựng, duy tu, quản lý sử dụng đường chưa đặt tên và toàn bộ hè phố thuộc địa bàn quản lý.

5. Chịu trách nhiệm tổ chức đảm bảo trật tự đô thị, an toàn giao thông, vệ sinh môi trường và mỹ quan đô thị trên địa bàn.

6. Chịu trách nhiệm kiểm tra và xử lý vi phạm về mức thu phí và quản lý phí theo quy định của Nhà nước và Thành phố.

7. Tổ chức thanh tra, kiểm tra, xử lý các vi phạm việc quản lý và sử dụng hè phố, lòng đường theo thẩm quyền và quy định của pháp luật.

## **Điều 14. Trách nhiệm của Uỷ ban nhân dân phường, xã, thị trấn**

1. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến hướng dẫn tới các tổ dân phố, các hộ gia đình và tổ chức thực hiện Quy định này cùng các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan trên địa bàn.

2. Quản lý việc cho phép sử dụng tạm thời hè phố phục vụ việc cưới, việc tang theo quy định tại Điều 6 của quy định này. Tổ chức kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm sau khi cho phép theo quy định.

3. Tổ chức kiểm tra, giám sát và xử lý các vi phạm về quản lý sử dụng hè phố, lòng đường theo thẩm quyền và các quy định của pháp luật.

#### **Chương IV XỬ LÝ VI PHẠM**

##### **Điều 15. Đối với cơ quan quản lý cấp giấy phép và cán bộ liên quan**

1. Cơ quan quản lý và cán bộ công chức có thẩm quyền, nếu không thực hiện đúng quy định hoặc thiếu trách nhiệm trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao, phải chịu trách nhiệm và bị xử lý theo Pháp lệnh cán bộ công chức và các quy định của pháp luật.

Trường hợp để xảy ra những vi phạm nghiêm trọng, người đứng đầu cơ quan quản lý phải chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân Thành phố và bị xử lý theo quy định của pháp luật.

2. Các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ để xảy ra vi phạm trên địa bàn, tùy theo mức độ vi phạm để xem xét khi đánh giá thi đua khen thưởng hàng năm; đồng thời, người đứng đầu cơ quan chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

3. Cán bộ, công chức, lợi dụng quyền hạn để thực hiện những hành vi trái Quy định đều phải xử lý trách nhiệm theo pháp luật hiện hành.

##### **Điều 16. Đối với các tổ chức, cá nhân**

Tổ chức, cá nhân vi phạm nội dung của Quy định này, ngoài việc bị xử lý theo quy định của Pháp lệnh xử phạt vi phạm hành chính và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan, còn bị áp dụng các hình thức sau:

1. Thông báo trên các phương tiện truyền thông tại nơi cư trú hoặc các phương tiện thông tin đại chúng để cộng đồng dân cư, gia đình, chính quyền, địa phương biết, giáo dục.

2. Thông báo về nơi làm việc, công tác để xem xét, đánh giá về phẩm chất đạo đức và ý thức chấp hành pháp luật. Trường hợp các cơ quan, đơn vị vi phạm thì thủ trưởng trực tiếp cơ quan sẽ bị thông báo về nơi cư trú và cơ quan quản lý cấp trên của cơ quan, đơn vị đó để xem xét trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

## **Chương V** **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

### **Điều 17. Tổ chức thực hiện**

1. Sở Giao thông công chính và các sở, ngành liên quan, Uỷ ban nhân dân các quận, huyện, phường, xã, thị trấn có trách nhiệm xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Quy định này.

2. Lộ trình thực hiện:

- Từ ngày 01/5/2008 đến ngày 31/5/2008:

+ Sở Văn hóa Thông tin chủ trì, phối hợp với Sở Giao thông công chính, Công an Thành phố, các ngành liên quan, UBND các quận, huyện, phường, xã, thị trấn và các cơ quan truyền thông tổ chức tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn rộng rãi việc thực hiện nội dung Quy định và các chế tài xử lý theo pháp luật đối với hành vi vi phạm để các tổ chức, cá nhân và nhân dân Thủ đô biết, thực hiện.

+ Sở Giao thông công chính chủ trì, phối hợp với Công an Thành phố, Sở Thương mại, các quận, huyện công bố công khai trên các phương tiện truyền thông danh mục các tuyến phố không được sử dụng hè phố, lòng đường để xe đạp, xe máy, ô tô, kinh doanh buôn bán để nhân dân biết, thực hiện.

+ Sở Giao thông công chính phối hợp với các Uỷ ban nhân dân quận, huyện rà soát, quy định các điểm trông giữ xe ô tô, xe máy, xe đạp tổ chức triển khai cấm, đặt các biển báo theo quy định tại các tuyến phố.

- Từ ngày 01/6/2008 đến ngày 30/6/2008: Các lực lượng chức năng của Thành phố, quận, huyện, phường, xã, thị trấn đồng loạt tiến hành kiểm tra việc thực hiện theo nội dung Quy định này để nhắc nhở các trường hợp vi phạm.

- Từ ngày 01/7/2008: Các lực lượng chức năng của Thành phố, quận, huyện, phường, xã, thị trấn tiến hành kiểm tra, xử phạt các trường hợp vi phạm theo đúng quy định và các văn bản quy phạm có liên quan.

3. Trong tháng 12 năm 2008, Sở Giao thông công chính chủ trì, phối hợp với Công an Thành phố, Sở Thương mại, các sở, ngành liên quan và UBND các quận, huyện kiểm điểm, đánh giá, rút kinh nghiệm việc thực hiện Quy định này; báo cáo, đề xuất Uỷ ban nhân dân Thành phố xem xét, điều chỉnh, bổ sung kế hoạch triển khai thực hiện đồng bộ trên địa bàn Thành phố.

4. Trong quá trình tổ chức thực hiện, Sở Giao thông công chính và các sở, ngành, UBND các quận, huyện kịp thời tổng hợp những vướng mắc, nội dung cần sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế để đề xuất báo cáo Uỷ ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Khôi

